

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Đảo Cát Bà

Tên khác:

Quần đảo Cát Bà, Cát Bà-Hạ Long

Tỉnh:

Hải Phòng

Diện tích:

10.900 ha

Toa độ:

20°41' - 22°53' N, 106°58' - 107°14' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đồng bằng sông Hồng

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban Quản lý:

Chưa

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

Không

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Vườn quốc gia Cát Bà được thành lập theo Quyết định số 79/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký ngày 31/03/1986 (Bộ NN&PTNT, 1997). Theo quyết định đó thì Vườn Quốc gia có tổng diện tích là 15.200 ha, bao gồm khu vực đất liền trên đảo 9.800 ha và vùng biển 5.400 ha (xem phiếu thông tin VQG Cát Bà). Trách nhiệm quản lý của cả hai khu thuộc chức trách của Ban Quản lý VQG Cát Bà và thuộc sự quản lý của Bộ NN&PTNT.

Trong năm 1995, Viện Hải dương học Hải Phòng đề xuất việc thành lập khu bảo tồn biển lấy tên là khu Cát Bà - Hạ Long bao gồm cả vùng biển thuộc Vườn quốc gia Cát Bà (Nguyễn Huy Yết và Võ Sĩ Tuấn, 1995). Đảo Cát Bà sau đó cũng đã được Bộ Khoa học Công nghệ và Môi Trường đưa vào danh sách 16 khu đề xuất bảo tồn biển trong năm 1998 với diện tích khoảng 10.500 ha (Nguyễn Chu Hồi *et al.* 1998). Vùng này bao gồm cả vùng biển của vườn quốc gia Cát Bà cùng với 15.000 ha được bổ sung thêm là khu vực biển xung quanh cùng với các đảo nhỏ.

Năm 1999, đề nghị thành lập khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà lại được Ngân hàng Phát triển Châu Á nhắc lại (ADB, 1999) trong kế hoạch xây dựng hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam. Trong đề nghị của Ngân hàng Phát triển Châu Á, diện tích của khu bảo tồn là 20.700 ha, bao gồm 10.900 ha vùng biển và khu vực

đất liền là 9.800 ha (ADB, 1999). Do chưa có quy chế chung mang tính pháp lý đối với việc thành lập các khu bảo tồn biển, nên chưa rõ, trong tương lai vùng biển Đảo Cát Bà sẽ được xây dựng thành khu bảo vệ độc lập, hoặc sẽ được quản lý bởi Ban Quản lý VQG, với mục tiêu rõ ràng hơn là nhằm bảo vệ hệ sinh thái biển.

Khu vực đất liền hiện tại do Ban Quản lý Vườn quốc gia Cát Bà quản lý, phiếu thông tin này chỉ tập trung vào phần diện tích biển của khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà như ADB đã đề xuất (1999).

Năm 2002, UBND Thành phố Hải Phòng đã đề cử quần đảo Cát Bà là khu dự trữ sinh quyển (Vietnam News 2002, 2003). Ngày 10/07/2003, quần đảo Cát Bà đã được UB Thường trực về Con người và Sinh quyển Chương trình UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thứ 3 tại Việt Nam.

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà nằm trên địa bàn huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng. Khu bảo tồn này chính là trung tâm của quần đảo Cát Bà, bao gồm một đảo lớn và 366 hòn đảo nhỏ hơn ở cách Thành phố Hải Phòng khoảng 30 km về phía đông và nằm kề với vịnh Hạ Long. Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà gồm khu vực biển khơi và các đảo nhỏ nằm ở phía đông đảo Cát Bà. Các đảo ở trong khu đề xuất bảo tồn biển này có địa hình tương tự như các hòn đảo ở vùng vịnh Hạ Long, bao gồm các núi đá vôi mọc lên sừng

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Đảo Cát Bà

sững giữa biển khơi. Các vùng nước biển xung quanh đảo tương đối mặn, có độ sâu trung bình khoảng 13 m.

Đa dạng sinh học

Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà là vùng phân bố các dạng sinh cảnh tự nhiên rộng lớn, bao gồm các rạn san hô, các bãi cỏ biển, rừng ngập mặn và trên các đảo có kiểu rừng trên núi đá vôi. Tính đa dạng sinh học đã được biết tại đây tương đối cao hơn so với các khu bảo tồn biển được đề xuất khác ở phía bắc Việt Nam. Tuy nhiên, điều này có thể chỉ phản ánh nỗ lực khảo thực địa nhiều hơn so với các khu khác hơn là giá trị thực về đa dạng sinh học. Đã ghi nhận được 199 loài thực vật nổi, 89 loài động vật nổi, 75 loài cá biển ở vùng Đảo Cát Bà (ADB, 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Ngân hàng Phát triển Châu Á (1999) đã xác định các mối đe dọa đến đa dạng sinh học khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà. Trước tiên là các rạn san hô trong vùng đang bị đe dọa bởi lớp bùn lắng đọng, việc đánh bắt thủy sản theo kiểu hủy diệt và hiện tượng khai quật. Thứ hai là các đàn cá đang bị đánh bắt cạn kiệt bởi phương pháp khai thác không bền vững thể hiện qua việc sử dụng loại lưới dày, chất độc và đánh bắt bằng điện. Thứ ba là hiện tượng môi trường biển đang bị ô nhiễm bởi giao thông trên biển, ảnh hưởng từ các bến cảng, công nghiệp, và từ các vùng đất sản xuất nông nghiệp ở khu vực Hải Phòng. Hơn nữa, Ngân hàng Phát triển Châu Á (1999) đã nhận thấy nhận thức về môi trường trong nhân dân địa phương thấp và chưa có một hệ thống cột mốc ranh giới, cũng là các trở ngại đối với công tác bảo tồn biển.

Một trong các mối đe dọa chính khác đối với đa dạng sinh học tại khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà là tình trạng nuôi trồng thủy hải sản. Các công ty nước ngoài đang đầu tư thành lập các trang trại nuôi trai lấy ngọc trong khu đề xuất bảo tồn biển, trong khi đó các thương gia từ Thành phố Hải Phòng và một số cán bộ quân đội đầu tư vào các đầm nuôi tôm, cá. Cùng với việc góp thêm phần vào các mức độ ô nhiễm tại khu vực, các hoạt động này là mối đe dọa tiềm tàng ô nhiễm chất hữu cơ và nguồn gây bệnh.

Các áp lực lên hệ sinh thái biển đang ngày càng tăng do tình trạng tăng dân số và phát triển kinh tế tại

đảo Cát Bà, bao gồm cả việc di trú của các nhóm ngư dân đến khu vực.

Các giá trị khác

Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà là nơi chứa đựng các nguồn tài nguyên thủy sản phong phú, trong đó có nhiều loài có giá trị quan trọng về kinh tế. Đây là khu vực đánh bắt thủy sản quan trọng đối với cả nhân dân địa phương và ngư dân từ các vùng ven biển khác của Việt Nam đến (ADB, 1999).

Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà có chung đường ranh giới với khu di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long và có tiềm năng làm cơ sở cho việc mở rộng ngành công nghiệp du lịch. Ngành du lịch hiện đang đóng góp phần quan trọng đối với nền kinh tế địa phương, và đã có nhiều khách du lịch đến đảo Cát Bà để thăm quan khu đề xuất bảo tồn biển bằng thuyền. Việc quản lý tốt ngành du lịch sinh thái sẽ tạo thêm tiềm năng làm giảm bớt sức ép đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên của vùng này cũng như làm tăng thêm thu nhập cho kinh tế địa phương (ADB, 1999). Tuy nhiên, có nguy cơ là việc phát triển du lịch không bền vững sẽ dẫn đến gia tăng áp lực lên hệ sinh thái biển.

Các dự án có liên quan

Với sự hỗ trợ kinh phí của Viện Goethe, tổ chức phi chính phủ quốc gia, trung tâm phát triển nông thôn hiện đang triển khai thực hiện dự án phát triển cộng đồng quản lý vùng đánh bắt trên đảo Cát Hải, ngay sát khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà.

Với sự tài trợ của Tập đoàn dầu lửa Anh Quốc (BP), Quỹ môi trường Anh Quốc và tổ chức trợ giúp Ôtrâyliá, FFI chương trình Việt Nam đang thực hiện *Dự án quản lý khu vực ven biển Vịnh Hạ Long/Cát Bà*. Tuy nhiên, đến nay các hoạt động của dự án mới tập trung vào phía vịnh Hạ Long mà chưa triển khai bên phần khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà.

VQG Cát Bà đang tập trung vào một số dự án bảo tồn (xem phiếu thông tin VQG Cát Bà). Mặc dầu vậy, không hề có dự án nào tập trung đặc biệt vào hệ sinh thái biển.

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Đảo Cát Bà

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Đảo Cát Bà không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do đây không phải là khu rừng đặc dụng.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	
B _{II}	
B _{III}	
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

ADB (1998) Coastal and marine environmental management in the South China Sea (East Sea): phase 2, inception report. Hanoi: Asian Development Bank.

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Cheung, C.P.S. (1992) Report on a visit to the coasts of Vietnam. Unpublished report to WWF Asian Region.

EVS (1996) Coastal and marine environmental management for Ha Long bay, Socialist Republic of

Vietnam: final report. Vancouver: EVS Environmental Consultants.

Nguyen Chu Hoi, Nguyen Huy Yet and Dang Ngoc Thanh eds. (1998) Scientific basis for marine protected areas planning. Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Nguyen Huy Yet and Vo Si Tuan (1995) "Information on proposed marine protected areas on the coast of Vietnam". Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.

Vietnam News (2002) Cat Ba National Park to be Viet Nam's third biosphere. Vietnam News 1 June 2002.

Vietnam News (2003) Cat Ba islands to get UNESCO nod. Vietnam News 21 May 2003.

